

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chuyên mục
“Người dân, doanh nghiệp hỏi - Chính quyền tỉnh Gia Lai trả lời”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số HÀi lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức thực hiện Chuyên mục “Người dân, doanh nghiệp hỏi - Chính quyền tỉnh Gia Lai trả lời”.

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các hội, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- BTCD, HCTC, QTTV;
- Lưu: VT, PVHCC^(CCHC).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

KẾ HOẠCH
Tổ chức thực hiện Chuyên mục
“Người dân, doanh nghiệp hỏi - Chính quyền tỉnh Gia Lai trả lời”

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức Chuyên mục "Người dân, doanh nghiệp hỏi - Chính quyền tỉnh Gia Lai trả lời" nhằm tăng cường đối thoại giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp; kịp thời thông tin, tuyên truyền, giải đáp các chủ trương, chính sách, định hướng phát triển của tỉnh và những vấn đề được người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư quan tâm; góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan hành chính nhà nước, xây dựng chính quyền phục vụ, công khai, minh bạch, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Lãnh đạo UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND các xã, phường trong việc trực tiếp cung cấp thông tin, giải trình, làm rõ các chủ trương, chính sách, kết quả chỉ đạo, điều hành và các vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước; qua đó tăng cường sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp đối với chính quyền 02 cấp tỉnh Gia Lai.

3. Việc tổ chức chuyên mục phải bảo đảm đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin chính xác, khách quan, kịp thời, dễ hiểu, dễ tiếp cận; lựa chọn nội dung có trọng tâm, trọng điểm, gắn với những vấn đề thực tiễn được người dân, doanh nghiệp quan tâm và yêu cầu chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

4. Việc tổ chức Chuyên mục phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Văn phòng UBND tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác tuyên truyền, tiếp nhận, tổng hợp, lựa chọn câu hỏi, tổ chức trả lời, ghi hình, phát sóng, khai thác và lan tỏa kết quả Chuyên mục; phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đại diện doanh nghiệp và chính quyền địa phương trong việc kết nối, tổng hợp, phản ánh các vấn đề người dân, doanh nghiệp quan tâm.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYÊN MỤC

1. Tần suất, nội dung và phạm vi Chuyên mục

a) Tần suất, thời lượng Chuyên mục

- Chuyên mục được phát sóng định kỳ 02 tuần/01 số theo từng chuyên đề, thời lượng mỗi số không quá 10 phút trong chương trình thời sự buổi tối Thứ Tư của tuần thứ 2 và tuần thứ 4 hằng tháng.

- Trường hợp cần thiết, căn cứ yêu cầu chỉ đạo, điều hành hoặc vấn đề mới phát sinh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh chuyên đề, nội dung, thời điểm phát sóng hoặc hình thức tổ chức cho phù hợp.

b) Nội dung Chuyên mục

- Chuyên mục cung cấp thông tin chính thống; tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin về chủ trương, định hướng, kết quả chỉ đạo, điều hành của tỉnh; giải đáp, làm rõ các vấn đề người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư quan tâm.

- Nội dung Chuyên mục tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của tỉnh; các lĩnh vực tác động trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư; những khó khăn, vướng mắc có tính phổ biến; các vấn đề thời sự, được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần tăng cường truyền thông chính sách nhằm tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Phạm vi Chuyên mục

- Chuyên mục tiếp nhận, lựa chọn và trả lời các câu hỏi, kiến nghị, đề xuất thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND tỉnh.

- Không đưa vào Chuyên mục các nội dung thuộc bí mật nhà nước; khiếu nại, tố cáo, tranh chấp; vụ việc cụ thể đang được cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết; nội dung không đủ điều kiện công khai, có dấu hiệu giả mạo hoặc vi phạm pháp luật. Trường hợp câu hỏi không thuộc phạm vi Chuyên mục, Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

- Việc xác định chuyên đề phát sóng căn cứ yêu cầu chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; mức độ quan tâm của người dân, doanh nghiệp; tính thời sự của vấn đề và yêu cầu truyền thông chính sách.

- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất chuyên đề, nội dung phát sóng trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định. Danh mục chuyên đề năm 2026 được quy định tại **Phụ lục I** ban hành kèm theo Kế hoạch; hằng năm được rà soát, điều chỉnh khi cần thiết.

2. Đối tượng gửi câu hỏi:

a) Công dân Việt Nam; người Việt Nam ở nước ngoài; người nước ngoài đang sinh sống, học tập, làm việc hoặc đầu tư tại tỉnh Gia Lai.

b) Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, nhà đầu tư, hiệp hội doanh nghiệp và các tổ chức hoạt động hợp pháp trên địa bàn tỉnh.

c) Các tổ chức, cá nhân khác có nhu cầu tìm hiểu, trao đổi hoặc đề nghị giải đáp nội dung thuộc phạm vi Chuyên mục.

3. Chủ thể tham gia trả lời và nguyên tắc lựa chọn người trả lời:

a) Chủ thể tham gia trả lời:

- Lãnh đạo UBND tỉnh.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh.

- Chủ tịch UBND các xã, phường.

- Trường hợp cần thiết, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định mời người đứng đầu các cơ quan, đơn vị khác tham gia trả lời đối với các nội dung thuộc phạm vi quản lý hoặc theo yêu cầu chỉ đạo, điều hành.

b) Nguyên tắc lựa chọn người trả lời:

- Việc lựa chọn người trả lời phải căn cứ vào nội dung câu hỏi, phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết và yêu cầu chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phát huy trách nhiệm giải trình của cơ quan hành chính nhà nước.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương là người trực tiếp tham gia trả lời đối với các nội dung thuộc phạm vi quản lý của mình; trường hợp cần thiết, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người tham gia trả lời phù hợp.

- Trường hợp nội dung liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị thì Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất người tham gia trả lời, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Kênh tiếp nhận và thông tin người gửi câu hỏi:

a) Câu hỏi được tiếp nhận thông qua:

- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Gia Lai.
- Cổng Giao tiếp điện tử tỉnh Gia Lai.
- Thư điện tử của chuyên mục.
- Mã QR của chuyên mục.
- Các hình thức khác do UBND tỉnh quyết định.

b) Người gửi câu hỏi phải cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin nhận diện và thông tin liên hệ theo yêu cầu của hệ thống; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin đã cung cấp và nội dung câu hỏi. Thông tin nhận diện gồm họ và tên, số định danh cá nhân hoặc thông tin xác thực tương đương đối với cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc mã số thuế và thông tin người đại diện, người liên hệ đối với doanh nghiệp, tổ chức.

c) Thông tin người gửi phải được xác thực theo quy định trước khi đưa vào quy trình lựa chọn để phát sóng. Các câu hỏi không đáp ứng yêu cầu xác thực hoặc không đủ điều kiện theo quy định không được xem xét lựa chọn để phát sóng.

d) Khi gửi câu hỏi, người dân, doanh nghiệp được lựa chọn công khai hoặc không công khai họ tên, tên doanh nghiệp, tổ chức khi phát sóng, đăng tải Chuyên mục. Trường hợp lựa chọn không công khai, chỉ sử dụng thông tin khái quát cần thiết về nhóm đối tượng, địa bàn hoặc lĩnh vực hoạt động và không được làm lộ danh tính người gửi.

đ) Văn phòng UBND tỉnh là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp, quản lý dữ liệu câu hỏi và thông tin người gửi; có trách nhiệm bảo vệ, bảo mật thông tin theo quy định. Thông tin người gửi chỉ được sử dụng để xác thực, liên hệ, xử lý câu hỏi và tổ chức Chuyên mục, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Quy trình tổ chức và theo dõi thực hiện Chuyên mục

a) Việc tiếp nhận, xác thực, lựa chọn, xử lý câu hỏi; chuẩn bị nội dung; tổ chức trả lời; ghi hình; cập nhật kết quả xử lý và phát sóng Chuyên mục được thực hiện theo **Quy trình tiếp nhận, xử lý và tổ chức trả lời câu hỏi tại Phụ lục II** ban hành kèm theo Kế hoạch;

b) Việc lựa chọn câu hỏi để phát sóng được thực hiện theo **Bộ tiêu chí lựa**

chọn câu hỏi tại Phụ lục III ban hành kèm theo Kế hoạch.

c) Người tham gia trả lời chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung trả lời. Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai chủ trì tổ chức ghi hình, sản xuất và phát sóng Chuyên mục theo Kế hoạch.

6. Quản lý, khai thác dữ liệu và đánh giá hiệu quả Chuyên mục

a) Văn phòng UBND tỉnh chủ trì xây dựng, quản lý và khai thác dữ liệu Chuyên mục; theo dõi việc thực hiện các nội dung đã được trả lời hoặc cam kết xử lý; phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, hoàn thiện chính sách, cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b) Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai quản lý, lưu trữ chương trình, video phát sóng và tư liệu ghi hình của Chuyên mục theo quy định.

c) Văn phòng UBND tỉnh chủ trì tổng hợp, phân tích dữ liệu; theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động của Chuyên mục; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh; tham mưu điều chỉnh chuyên đề, quy trình tổ chức và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Chuyên mục.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được sử dụng để bảo đảm các hoạt động phục vụ việc tổ chức Chuyên mục, bao gồm: tiếp nhận, xử lý, lựa chọn câu hỏi; hoạt động của Tổ Biên tập; chuẩn bị nội dung; tổ chức ghi hình, sản xuất, phát sóng chương trình; xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu hỏi - đáp và các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định.

3. Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Chuyên mục hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Kế hoạch này; xác định việc tham gia Chuyên mục là nhiệm vụ tuyên truyền, giải trình và đối thoại với người dân, doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp tham gia trả lời trong Chuyên mục đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; trường hợp đặc biệt do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

c) Chủ động chuẩn bị đầy đủ nội dung, số liệu, tài liệu liên quan; bảo đảm thông tin trả lời chính xác, ngắn gọn, dễ hiểu, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với chủ trương, định hướng chỉ đạo của UBND tỉnh; đồng thời theo dõi, báo

cáo kết quả thực hiện các nội dung đã trả lời hoặc cam kết xử lý để phục vụ việc cập nhật trong các số phát sóng tiếp theo.

d) Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng UBND tỉnh và Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai trong quá trình xây dựng nội dung, ghi hình, phát sóng và đăng tải Chuyên mục.

đ) UBND các xã, phường tuyên truyền, giới thiệu Chuyên mục đến người dân trên địa bàn; hướng dẫn người dân gửi câu hỏi; chủ động tổng hợp các vấn đề nổi cộm, được nhiều người dân quan tâm để phối hợp đề xuất Văn phòng UBND tỉnh xem xét, lựa chọn theo quy định.

e) Chủ động rà soát các vấn đề nổi cộm, được nhiều người dân, doanh nghiệp quan tâm thuộc lĩnh vực quản lý; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh đề xuất nội dung, chuyên đề phát sóng nhằm tăng cường đối thoại, giải trình và truyền thông chính sách.

2. Văn phòng UBND tỉnh

a) Là cơ quan thường trực tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện Chuyên mục theo Kế hoạch.

b) Chủ trì tiếp nhận, quản lý, tổng hợp, lựa chọn câu hỏi; điều phối các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện Chuyên mục theo Quy trình quy định tại Phụ lục II.

c) Chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định chuyên đề phát sóng, thành phần tham gia trả lời và các nội dung liên quan đến hoạt động của Chuyên mục.

d) Chủ trì, phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai xây dựng kế hoạch phát sóng hằng tháng và kế hoạch chi tiết đối với từng số Chuyên mục trên cơ sở Kế hoạch này và chuyên đề đã được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định; kịp thời tham mưu điều chỉnh nội dung, thời điểm phát sóng khi có yêu cầu chỉ đạo, điều hành hoặc phát sinh vấn đề mới cần ưu tiên truyền thông.

đ) Chủ trì xây dựng, quản lý và khai thác dữ liệu Chuyên mục; tổng hợp, phân tích thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, hoàn thiện chính sách, cải cách hành chính và truyền thông chính sách; theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các nội dung đã được trả lời hoặc cam kết xử lý để phục vụ việc cập nhật tại các số phát sóng tiếp theo và đánh giá hiệu quả hoạt động của Chuyên mục.

e) Chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập và tổ chức hoạt động của Tổ Biên tập Chuyên mục.

g) Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Chuyên mục.

3. Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai

a) Chủ trì tổ chức ghi hình, sản xuất, phát sóng và lưu trữ Chuyên mục theo Kế hoạch và Quy trình quy định tại Phụ lục II; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thực hiện việc cập nhật kết quả xử lý các nội dung đã được trả lời hoặc cam kết xử lý trong các số phát sóng trước.

b) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan bảo đảm chất lượng nội dung, hình thức thể hiện và hiệu quả truyền thông của Chuyên mục.

c) Thực hiện truyền thông, lan tỏa nội dung Chuyên mục trên các nền tảng phù hợp.

d) Chủ trì tổng hợp ý kiến phản hồi của người xem sau phát sóng; định kỳ phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh đánh giá hiệu quả truyền thông của Chuyên mục; đề xuất điều chỉnh hình thức thể hiện, cách thức tổ chức sản xuất và các giải pháp nâng cao chất lượng Chuyên mục phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh định hướng công tác thông tin, tuyên truyền; theo dõi, đánh giá hiệu quả tuyên truyền của Chuyên mục trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tăng cường tuyên truyền, giới thiệu Chuyên mục; đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng truyền thông chính sách và mở rộng phạm vi tiếp cận của Chuyên mục.

5. Sở Tài chính:

a) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Chuyên mục theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tuyên truyền, giới thiệu Chuyên mục đến cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư; lồng ghép việc giới thiệu Chuyên mục trong các hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và các hoạt động khác thuộc phạm vi quản lý.

c) Chủ động phối hợp tổng hợp những vấn đề doanh nghiệp, nhà đầu tư quan tâm thuộc lĩnh vực đầu tư, phát triển doanh nghiệp để đề xuất nội dung, chuyên đề phát sóng.

6. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh:

a) Tuyên truyền, giới thiệu Chuyên mục đến các doanh nghiệp, nhà đầu tư hoạt động trong khu kinh tế, khu công nghiệp và các khu chức năng thuộc phạm vi quản lý.

b) Chủ động tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh đề xuất chuyên đề, nội dung phát sóng phù hợp.

7. Sở Công Thương:

a) Phối hợp tuyên truyền, giới thiệu Chuyên mục đến các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, logistics, thương mại điện tử và xuất nhập khẩu.

b) Chủ động tổng hợp các vấn đề doanh nghiệp quan tâm; phối hợp đề xuất nội dung giải đáp trong Chuyên mục nhằm góp phần tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội:

a) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến Chuyên mục đến đoàn viên, hội viên và

Nhân dân; vận động người dân tham gia gửi câu hỏi, phản ánh những vấn đề được đông đảo Nhân dân quan tâm.

b) Phối hợp tổng hợp các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của người dân thông qua hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tiếp xúc cử tri, đối thoại với Nhân dân và các kênh tiếp nhận thông tin khác; chuyển Văn phòng UBND tỉnh nghiên cứu, lựa chọn theo quy định.

c) Phối hợp tuyên truyền, lan tỏa kết quả giải đáp của Chuyên mục nhằm tạo sự đồng thuận xã hội và nâng cao hiệu quả truyền thông chính sách.

9. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các hội doanh nghiệp:

a) Tuyên truyền, giới thiệu Chuyên mục đến hội viên; khuyến khích doanh nghiệp chủ động gửi câu hỏi, đề xuất các vấn đề cần giải đáp.

b) Chủ động tổng hợp các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc có tính phổ biến của doanh nghiệp; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh đề xuất nội dung, chuyên đề phát sóng.

c) Phối hợp tuyên truyền, lan tỏa nội dung Chuyên mục và kết quả giải đáp đến cộng đồng doanh nghiệp.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Phụ lục I

Dự kiến các chuyên đề phát sóng Chuyên mục “Người dân, doanh nghiệp hỏi - Chính quyền tỉnh Gia Lai trả lời” năm 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Thời gian dự kiến	Chuyên đề	Nội dung trọng tâm	Cơ sở lựa chọn chuyên đề	Văn bản chỉ đạo của Chủ tịch làm cơ sở đề xuất
1	Giữa tháng 8/2026	Đất đai, giải phóng mặt bằng và các dự án trọng điểm - Tháo gỡ điểm nghẽn để thúc đẩy phát triển	Giải đáp các quy định, chính sách về đất đai; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; cơ sở dữ liệu đất đai; AI trong quản lý đất đai; tiến độ các dự án trọng điểm; các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư.	Đây là lĩnh vực được Chủ tịch chỉ đạo với tần suất nhiều nhất, được xác định là điểm nghẽn lớn nhất cần tháo gỡ để thúc đẩy tăng trưởng, đầu tư và phát triển hạ tầng của tỉnh.	577/TB-UBND (KTXH 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm); Kết luận kiểm tra công tác GPMB các dự án trọng điểm giao thông và dân dụng (14/7/2026); các thông báo kết luận về AI đất đai, xử lý hồ sơ đất đai và các cuộc làm việc với địa phương.
2	Cuối tháng 8/2026	Gia Lai đồng hành cùng doanh nghiệp và nhà đầu tư - Phát triển kinh tế tư nhân	Giải đáp các chính sách thu hút đầu tư; phát triển kinh tế tư nhân; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; cải cách thủ tục hành chính; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.	Phát triển kinh tế tư nhân được Chủ tịch xác định là động lực tăng trưởng mới; đồng thời yêu cầu các cơ quan đồng hành cùng doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch.	577/TB-UBND; 553/TB-UBND về Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tư nhân; các thông báo kết luận về quy hoạch, xúc tiến đầu tư và làm việc với doanh nghiệp.

STT	Thời gian dự kiến	Chuyên đề	Nội dung trọng tâm	Cơ sở lựa chọn chuyên đề	Văn bản chỉ đạo của Chủ tịch làm cơ sở đề xuất
3	Giữa tháng 9/2026	Gia Lai hành động để đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP 10,2%	Thông tin về mục tiêu tăng trưởng; các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm; vai trò của từng ngành, địa phương; giải đáp các chính sách thúc đẩy sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội.	Đây là nhiệm vụ xuyên suốt của 6 tháng cuối năm 2026; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.	577/TB-UBND; Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.
4	Cuối tháng 9/2026	Xây dựng chính quyền phục vụ - Cải cách hành chính - Chuyển đổi số	Giới thiệu các giải pháp cải cách hành chính; nâng cao chất lượng phục vụ; ứng dụng dữ liệu, AI và chuyển đổi số; cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tính công khai, minh bạch.	Đây là nhiệm vụ xuyên suốt nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.	577/TB-UBND; các thông báo kết luận về cải cách hành chính, chuyển đổi số, AI, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.
5	Giữa tháng 10/2026	Nông nghiệp công nghệ cao - Truy xuất nguồn gốc - Phát triển chuỗi giá trị nông sản	Giải đáp các chính sách phát triển nông nghiệp công nghệ cao; truy xuất nguồn gốc bằng công nghệ số; phát triển vùng nguyên liệu; chế biến; OCOP; liên kết sản xuất; mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản.	Thực hiện định hướng nâng cao giá trị gia tăng ngành nông nghiệp; phát triển nông nghiệp xanh, hiện đại, ứng dụng công nghệ và xây dựng thương hiệu nông sản Gia Lai.	577/TB-UBND; các thông báo kết luận về phát triển nông nghiệp, chuyển đổi số trong nông nghiệp, OCOP và xây dựng chuỗi giá trị.

STT	Thời gian dự kiến	Chuyên đề	Nội dung trọng tâm	Cơ sở lựa chọn chuyên đề	Văn bản chỉ đạo của Chủ tịch làm cơ sở đề xuất
6	Cuối tháng 10/2026	Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, AI và chuyển đổi số - Động lực phát triển mới của Gia Lai	Thông tin về các chương trình ứng dụng khoa học công nghệ, AI và chuyển đổi số; các nền tảng số phục vụ người dân, doanh nghiệp; giải đáp chính sách thúc đẩy đổi mới sáng tạo.	Khoa học công nghệ, AI và chuyển đổi số được Chủ tịch xác định là động lực mới để nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả quản trị và phát triển kinh tế - xã hội.	577/TB-UBND; các kết luận triển khai Nghị quyết 57; các thông báo kết luận về AI, dữ liệu, chuyển đổi số và phát triển khoa học công nghệ.
7	Giữa tháng 11/2026	An sinh xã hội - Y tế - Giáo dục - Nâng cao chất lượng cuộc sống người dân	Giải đáp các chính sách về y tế, giáo dục, việc làm, bảo hiểm xã hội, giảm nghèo, công tác dân tộc và các lĩnh vực an sinh xã hội; giới thiệu các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ công.	Bảo đảm phát triển kinh tế gắn với tiến bộ và công bằng xã hội; nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân là mục tiêu xuyên suốt trong chỉ đạo điều hành của Chủ tịch.	577/TB-UBND; các thông báo kết luận về giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội và công tác dân tộc.
8	Cuối tháng 11/2026	Gia Lai nhìn lại năm 2026 và mục tiêu năm 2027	Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; giải đáp các vấn đề người dân, doanh nghiệp quan tâm; thông tin định hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2027.	Tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2026; tạo sự đồng thuận và lan tỏa các mục tiêu phát triển của tỉnh trong năm tiếp theo.	Kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; các kết luận chỉ đạo của UBND tỉnh cuối năm và định hướng nhiệm vụ năm 2027.

PHỤ LỤC II
Quy trình tiếp nhận, xử lý và tổ chức trả lời câu hỏi
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Bước	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra
1	Tiếp nhận, xác thực và sàng lọc câu hỏi: Tiếp nhận câu hỏi từ các kênh theo quy định; xác thực thông tin người gửi; kiểm tra điều kiện tiếp nhận; phân loại và loại bỏ các câu hỏi không thuộc phạm vi Chuyên mục hoặc không đáp ứng điều kiện theo Kế hoạch.	Thường xuyên	Văn phòng UBND tỉnh (Tổ Biên tập)	Các cơ quan, đơn vị liên quan (khi cần)	Danh mục câu hỏi đủ điều kiện xem xét
2	Đánh giá và đề xuất nội dung phát sóng: Chấm điểm theo Bộ tiêu chí tại Phụ lục III; xác định chuyên đề, mức độ ưu tiên; đề xuất câu hỏi, cơ quan và người tham gia trả lời.	Trong 02 ngày làm việc	Văn phòng UBND tỉnh	Tổ Biên tập; các cơ quan liên quan	Danh mục chuyên đề, câu hỏi và thành phần đề xuất
3	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định: Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định chuyên đề phát sóng, thành phần tham gia trả lời và các nội dung liên quan đến tổ chức Chuyên mục.	Theo kế hoạch tổ chức từng số	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan liên quan	Quyết định về chuyên đề và thành phần tham gia
4	Chuẩn bị nội dung trả lời: Chuyển câu hỏi đến cơ quan được giao chủ trì; phối hợp chuẩn bị và hoàn thiện nội dung trả lời phục vụ ghi hình theo nội dung đã được phê duyệt.	Trong 01 ngày làm việc sau khi được phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	Cơ quan được giao trả lời	Hồ sơ, nội dung trả lời hoàn chỉnh
5	Chuẩn bị ghi hình: Rà soát, thống nhất nội dung; xây dựng kịch bản; chuẩn bị chương trình và các điều kiện phục vụ ghi hình, phát sóng.	Trong 03 ngày làm việc	Văn phòng UBND tỉnh	Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai; cơ quan trả lời	Kịch bản và kế hoạch ghi hình
6	Tổ chức ghi hình, cập nhật kết quả xử lý và phát sóng: Tổ chức ghi hình, sản xuất và phát sóng Chuyên	Theo lịch phát sóng	Báo và Phát thanh,	Văn phòng UBND tỉnh;	Chuyên mục được phát sóng; kết quả

	mục; trước khi giới thiệu nội dung của số phát sóng mới, cập nhật ngắn gọn kết quả xử lý đối với các vấn đề đã được trả lời hoặc cam kết xử lý trong các số trước; đăng tải Chuyên mục trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các nền tảng số theo quy định.		Truyền hình Gia Lai	các cơ quan liên quan	xử lý các nội dung của các số trước được công khai.
7	Quản lý, khai thác dữ liệu và theo dõi kết quả thực hiện: Cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu Chuyên mục; theo dõi kết quả thực hiện các nội dung đã được trả lời hoặc cam kết xử lý; phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, đánh giá hiệu quả thực thi chính sách, cải cách hành chính và truyền thông chính sách.	Sau mỗi số phát sóng	Văn phòng UBND tỉnh	Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai; các cơ quan liên quan	Dữ liệu Chuyên mục được cập nhật; kết quả thực hiện các nội dung đã trả lời hoặc cam kết xử lý được theo dõi, tổng hợp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.
8	Theo dõi, đánh giá và cải tiến: Theo dõi kết quả thực hiện; tổng hợp phản hồi của người dân, doanh nghiệp; đánh giá hiệu quả Chuyên mục; đề xuất hoàn thiện chính sách, cải cách hành chính, điều chỉnh chuyên đề và nâng cao chất lượng hoạt động của Chuyên mục; báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.	Định kỳ hoặc đột xuất	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo đánh giá, đề xuất giải pháp và chuyên đề tiếp theo

Lưu ý:

1. Trường hợp câu hỏi liên quan đến nhiều cơ quan, Văn phòng UBND tỉnh chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan thống nhất nội dung trả lời và đề xuất cơ quan, người đứng đầu trực tiếp tham gia trả lời.
2. Trường hợp phát sinh vấn đề mới, đột xuất hoặc theo yêu cầu chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu điều chỉnh chuyên đề, câu hỏi, thời gian phát sóng và cơ quan tham gia trả lời cho phù hợp.
3. Việc tiếp nhận, lựa chọn, xử lý và tổ chức trả lời câu hỏi phải bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch; nội dung trả lời phải chính xác, ngắn gọn, dễ hiểu, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với chủ trương, định hướng chỉ đạo của UBND tỉnh.
4. Việc cập nhật kết quả xử lý các nội dung đã được trả lời trong các số phát sóng trước phải bảo đảm trung thực, khách quan, phản ánh đúng tiến độ thực hiện; trường hợp nội dung chưa hoàn thành phải nêu rõ tình hình thực hiện, nguyên nhân và hướng xử lý

tiếp theo./.

Phụ lục III
Bộ tiêu chí lựa chọn câu hỏi phát sóng
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND
ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung xem xét	Điểm tối đa
1	Phù hợp yêu cầu chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh	Phù hợp các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình công tác, chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh	30
2	Mức độ quan tâm của người dân, doanh nghiệp	Có nhiều người quan tâm; tác động đến nhiều đối tượng	25
3	Khả năng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc	Giải quyết điểm nghẽn hoặc định hướng xử lý vấn đề thực tiễn	15
4	Giá trị tuyên truyền chính sách	Góp phần phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật	10
5	Tính thời sự	Liên quan các vấn đề mới phát sinh hoặc đang được quan tâm	10
6	Khả năng trả lời công khai	Có thể trả lời rõ ràng, mang lại lợi ích cho nhiều đối tượng	5
7	Phù hợp phạm vi chuyên mục	Không thuộc các nội dung không đưa vào Chuyên mục quy định tại Kế hoạch; có khả năng giải đáp công khai và mang lại giá trị cho nhiều đối tượng.	5